

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 04/2018/QĐDS-ST

Ngày: 29/3/2018

V/v: Tuyên bố một người
là đã chết

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Mậu Trường - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Hải Yến - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên họp:

Bà Nguyễn Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 100/2017/TLST-ST ngày 03 tháng 10 năm 2017 về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp số: 03/2018/QĐPH-ST ngày 19 tháng 3 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Quang Thị T, sinh năm 1958; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: thôn Đ, xã U, huyện Đ, thành phố Hà Nội

2. Người liên quan: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1962; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã U, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955

3.2. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1957

3.3. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1966

3.4 Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm: 1985

Đều cùng nơi cư trú: thôn Đ, xã U, huyện Đ, thành phố Hà Nội

3.5. Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1981; Nơi cư trú: xóm C, xã C, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Có mặt: Bà T.

Vắng mặt: Bà H, bà H1, ông M, anh H2, chị T1 (đều có đơn xin giải quyết vắng mặt).

4. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Tại đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết ghi ngày 15/9/2017 và các lời khai tiếp theo bà Quang Thị T trình bày:

Bà Quang Thị T là chị dâu của bà Nguyễn Thị C. Bố bà C là cụ Nguyễn Văn S, sinh năm 1926, chết ngày 14/7/2008. Mẹ bà C là cụ Nguyễn Thị S1, sinh năm 1927, chết ngày 08/01/1975. Cụ S và cụ S1 sinh được 05 người con là: Nguyễn Thị H, sinh năm 1955, Nguyễn Thị H1, sinh năm 1957, Nguyễn Văn H3, sinh năm 1959, Nguyễn Thị C, sinh năm 1962, Nguyễn Văn M, sinh năm 1966.

Bà T kết hôn với ông Nguyễn Văn H2 năm 1980. Vợ chồng bà T sinh được 02 người con là Nguyễn Thị T1, sinh năm 1981 và Nguyễn Văn H2, sinh năm 1985. Ông Nguyễn Văn H3 chết ngày 18/11/1987.

Bà C sinh sống từ nhỏ với gia đình cụ S, cụ S1 ở thôn Đ, xã U, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Năm 1990 bà C bỏ đi biệt tích khỏi địa phương. Sau khi bà C bỏ đi, gia đình bà T tình không nhận được tin tức gì của bà C. Khi bỏ đi bà C chưa kết hôn và chưa có con.

Gia đình bà T đang quản lý, sử dụng thửa đất số 65, tờ bản đồ số 61 ở thôn Đ, xã U được Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ gia đình cụ Nguyễn Văn S, theo sổ hộ khẩu 289061, trong đó bà C là một trong những người sử dụng đất.

Do không có tin tức của bà C nên bà T đã yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự là Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà C. Ngày 23/12/2016, Tòa án nhân dân huyện Đ đã ra quyết định giải quyết việc dân sự số: 18/2016/QĐST-VDS chấp nhận yêu cầu của bà T và đã Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà C trên báo Lao động và Đài tiếng nói Việt Nam. Tuy nhiên, từ đó tới nay bà C vẫn không có tin tức xác thực là còn sống.

Nay gia đình bà T muốn thực hiện các giao dịch dân sự liên quan đến nhà đất của hộ gia đình nên bà làm đơn này yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với bà Nguyễn Thị C theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp hôm nay người yêu cầu là bà Quang Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với bà Nguyễn Thị C.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị H1, ông Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn H2, chị Nguyễn Thị T2 đều nhất trí với ý kiến trình bày và yêu cầu của bà T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ phát biểu ý kiến:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Tòa án đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về thủ tục giải quyết việc dân sự theo quy định từ Điều 361 đến Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự cũng như thực hiện thu thập chứng cứ đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Sau khi đánh giá, phân tích nội dung việc dân sự, đại diện Viện kiểm sát đã đi đến kết luận: Bà C đã biệt tích gần 28 năm.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của đương sự: Tuyên bố bà Nguyễn Thị C là đã chết, x xác định thời điểm bà C chết là ngày 01/01/1996.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đ nhận định: Xác định yêu cầu của bà Tĩnh về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị C là đã chết: Đánh giá chứng cứ là các tài liệu bà T giao nộp cho Toà án là: “Đơn xin xác nhận” của bà T về quan hệ hôn nhân với ông Nguyễn Văn H3 và quan hệ huyết thống của gia đình cụ Nguyễn Văn S có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã U, huyện Đ, thành phố Hà Nội ngày 25/10/2016 (Bút lục 11); “Đơn xin xác nhận” về thời điểm bà C bỏ đi biệt tích có sự xác nhận của Ủy ban nhân dân xã U là nơi bà C có cư trú và cư trú cuối cùng (bút lục 14). Sổ hộ khẩu gia đình bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị H1, ông Nguyễn Văn M và giấy khai sinh của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bút lục 18 - 60); Đơn xin xác nhận” ngày 08/6/2016 của bà Quang Thị T có xác nhận của Công an huyện Đ về thành viên trong hộ khẩu gia đình cụ Nguyễn Văn S (Bút lục 15); Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U882037 do Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp ngày 19/10/2003, số vào sổ 1046/QSDĐ/TC - UN cho hộ gia đình ông Nguyễn Văn S (Bút lục 02, 03); Quyết định giải quyết việc dân sự số 18/2016/QĐST - VDS ngày 23/12/2016 về việc Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Đ (Bút lục 05, 06); có đủ cơ sở để xác định bà Quang Thị T là vợ ông Nguyễn Văn H3, chị dâu bà Nguyễn Thị C và cùng là người sử dụng đất với cụ S, bà C cùng các thành viên của hộ gia đình. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962; Nguyên quán và nơi đăng ký nhân khẩu thường trú nơi cư trú cuối cùng: thôn Đ, xã U, huyện Đ, thành phố Hà Nội có quan hệ là em chồng của bà Quang Thị T đã bỏ đi biệt tích từ năm 1990.

Thời gian trước đó, ngày 23/12/2016 tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 18/2016/QĐST - VDS của Tòa án nhân dân huyện Đ đã quyết định chấp nhận yêu cầu của bà Quang Thị T về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Nguyễn Thị C và đã có Thông báo tìm kiếm đối với bà C. Tuy nhiên, từ ngày đăng phát thông tin tìm kiếm bà C trên Đài tiếng nói Việt Nam và báo Lao động theo đúng quy định cho đến nay bà C vẫn không có tin tức.

Xét thấy, bà Nguyễn Thị C là người đồng sử dụng đất ở đối với thửa đất số 61, tờ bản đồ số 65 ở thôn Đ, xã U, huyện Đ, thành phố Hà Nội được Ủy ban

nhân dân huyện Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ gia đình ông Nguyễn Văn S theo số U882037 do Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp ngày 19/10/2003; vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1046 QSDĐ/UN. Mục đích đối với yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với bà Cường của bà T cũng như những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là thành viên của hộ gia đình bà là cần thiết.

Sau khi Tòa án nhân dân huyện Đ thụ lý yêu cầu của bà T đã có Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với bà Nguyễn Thị C theo Quyết định số 21/2017/QĐ - VDS ngày 23/10/2017. Tuy nhiên, từ ngày đăng phát thông tin tìm kiếm bà C trên Đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 15,16,17 tháng 11 năm 2017 và báo Pháp Luật vào các ngày 24, 25, 26 tháng 11 năm 2017 theo đúng quy định cho đến nay bà C vẫn không có tin tức gì. Hiện nay cũng không có thông tin gì xác thực về việc bà C còn sống hay đã chết.

Như vậy, thời gian kể từ khi bà C bỏ đi biệt tích tính từ năm 1990 cho đến nay đã được gần 28 năm liền vẫn không có tin tức xác thực là còn sống.

Tại Điều 71 Bộ luật dân sự có quy định:

1. “Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp sau đây:

d) Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống; thời hạn này được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật này.”

2. Căn cứ vào các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, Tòa án xác định ngày chết của người bị tuyên bố mất tích.”

Qua đánh giá, phân tích trên, xét thấy có đủ điều kiện để tuyên bố bà Nguyễn Thị C là đã chết nên yêu cầu của bà T được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự và khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự.

Xác định ngày biết được tin tức cuối cùng của bà C là 31/12/1990. Do đó, thời điểm xác định ngày chết của bà C được xác định là 01/01/1996 theo quy định tại khoản 2 Điều 71 Bộ luật dân sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ có căn cứ và phù hợp với nhận định của Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

Điểm a khoản 1, khoản 2 §100 71, Điều 72 của Bộ luật dân sự.

- Khoản 4 Điều 27, khoản 1 Điều 149, 361, 370, 371, 391, 392 và 393 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà **Quang Thị T** về việc tuyên bố bà **Nguyễn Thị C** là đã chết.

2. Tuyên bố bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1962; Nguyên quán: Thôn Đ, xã U, huyện Đ, thành phố Hà Nội đã chết ngày 01/01/1996.

3. Về quan hệ nhận thân; Quan hệ tài sản của bà Nguyễn Thị C được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của bà C được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

4. Về lệ phí việc dân sự: 300.000 đồng bà T phải chịu, nhưng được miễn toàn bộ do bà là người cao tuổi. Trả lại bà T số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí việc dân sự đã nộp tại Biên lai thu tiền số AB/2015/0000759 ngày 03/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

5. Bà T có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Toà án ra quyết định. Bà H, bà H1, ông M, anh H2, chị T1 có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày được tổng đạt quyết định. Bà C có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được niêm yết hợp lệ.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- *Đương sự*
- *Niêm yết.*
- *VKSND huyện Đ*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

Nguyễn Mậu Trường